

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2020/HSST
Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH
Thẩm phán: Ông NGUYỄN TUẤN LONG
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông LÊ XUÂN HẢI
2/ Ông MAI GIA CÁT
3/ Bà NGÔ MỸ CHÂU

- *Thư ký phiên tòa:* Ông LÊ NGỌC XUÂN THIỆN – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông NGUYỄN ĐĂNG QUANG - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN H - Sinh năm 1996 tại B
Nơi cư trú: Thôn T1, xã P, huyện T, tỉnh B.
Nghề nghiệp: thợ hàn; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Nguyễn Hùng C (đã chết) và bà: Đỗ Thị T – Sinh năm: 1971
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2020; có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:**

Luật sư **Lê Văn T** (Văn phòng luật sư Văn T), là luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư vắng mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông **Trần Thanh H** - Sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn P, xã PL, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Nguyễn L – Sinh năm: 1994

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Anh Lâm Thế V – Sinh năm: 1980

Trú tại: Thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- 1/ Anh Đặng Quốc H – Sinh năm: 1992
Trú tại: Thôn 2, xã P, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.
- 2/ Anh Đặng Thanh D – Sinh năm: 1993
Trú tại: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.
- 3/ Ông Nguyễn Ngọc T – Sinh năm: 1968
Trú tại: Thôn 2, xã P, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.
- 4/ Anh Lê Tuấn A – Sinh ngày: 27/01/2020
Trú tại: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.
- 5/ Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1996
Trú tại: Thôn L2, xã P, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10/11/2019 trong lúc ngồi ăn uống tại khu vực trại nuôi tôm của Lâm Bảo T1 thuộc thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh K, Nguyễn H có mâu thuẫn với Trần Thanh H1, H cầm một cây sắt (loại phi 16, dài 70cm) đứng sau lưng H1 đánh một phát vào vùng đỉnh đầu làm H1 bị thương tích chảy máu. Sau khi được mọi người can ngăn, H1 đến Trạm y tế xã C may vết thương. Trên đường về, H1 gặp Đặng Quốc H2, Đặng Thanh D, H1 kể lại việc bị H dùng cây đánh gây thương tích, nhờ H2 chở đi gặp H hỏi lý do đã đánh H1. H2 đồng ý chở H1 và D đến gặp H tại trại nuôi tôm của anh Lâm Thế V (H làm công tại đây) nhằm mục đích hòa giải. Trên đường đi, D nhặt ven đường một ống sắt dài 70cm. Khi đến trại tôm, thấy H đang nằm trên võng bên trong trại, H1 nói: Hồi này mày ngon lắm, đánh tao, bây giờ ra đánh tay đôi với tao. H từ trong trại tôm cầm một cây sắt chạy ra, H1 lấy được cây sắt vút ra ngoài, sau đó H và H1 xông vào đánh nhau bằng tay. H2 xông vào can ngăn, D dùng một ống sắt, đánh vào lưng H. Nhiều người dân đến can ngăn, H2 chở D, H1 đi về lại lán trại của anh Nguyễn Ngọc T (nơi H1 làm việc).

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H tiếp tục tìm lấy một con dao tự chế đi bộ đến nơi H1 ở để đánh H1, H điện thoại nói với Lâm Thế V việc H1 đến trại tôm đánh H, anh V đi xe máy đến gần trại thì gặp H đang đi bộ, V nói sẽ chở H đến gặp H1 để hòa giải. Khi gần đến nơi H1 ở, do đường dốc cao nên anh V dừng xe, H xuống xe đi vào nhà anh T, thấy H1 đang đứng sát cửa nhà, H hỏi: Bạn mày đâu. Khi H1 quay lại đối diện với H, bất ngờ H cầm một dao tự chế trên tay phải vung lên cao chém một nhát từ trên xuống vào vùng đầu, mặt của H1, H1 xông vào dùng hai tay chụp hai tay của H đang cầm dao để giằng co làm con dao rơi xuống nền nhà. V và H2 xông đến can ngăn không chế H, H vùng bỏ chạy.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/TgT ngày 10/01/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh K xác định thương tích của Trần Thanh H1: vùng cằm có 1 vết sẹo kích thước 0,2cm x 0,2cm, vùng mặt bên trái có 1 vết sẹo 13cm x 0,3cm, vết thương vùng mặt gây gãy thành trước xoang trán trái và gãy xương trán bên trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Bản cáo trạng số 111/CT-VKSKH-P1 ngày 25/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo **Nguyễn H** về tội “**Giết người**” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn H. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn H để xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 7 năm đến 9 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét. Về vật chứng, xét thấy các vật chứng bị thu giữ không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh, Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ người bị hại – anh Trần Thanh H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Lâm Thế V, những người làm chứng là anh Đặng Quốc H2, anh Đặng Thanh D, ông Nguyễn Ngọc T, anh Lê Tuấn A, anh Nguyễn Văn T nhưng người bị hại, anh Lâm Thế V và tất cả những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã có văn bản yêu cầu Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa cử luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn H theo quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự và Đoàn luật sư đã phân công luật sư Lê Văn T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Nguyễn H tại phiên tòa sơ thẩm. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, luật sư Lê Văn T vắng mặt, đồng thời bị cáo Nguyễn H không đồng ý để luật sư Lê Văn Trường tham gia bào chữa cho bị cáo, bị cáo khẳng định bị cáo từ chối người bào chữa và sẽ tự mình thực hiện quyền bào chữa tại phiên tòa, nên căn cứ khoản 3 Điều 77 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác nhận việc từ chối người bào chữa của bị cáo và tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn H khai nhận: vào lúc 17 giờ ngày 10/11/2019, khi đang ngồi nhậu tại nhà anh Lâm Bảo T, do nhớ lại mâu thuẫn trước đó giữa H và Trần Thanh H1 nên H đã sử dụng một cây sắt loại phi 16, dài 70cm đứng sau lưng H1 đánh một phát vào đỉnh đầu gây thương tích cho H1. Sau đó đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tại lán trại của anh Nguyễn Ngọc T, Nguyễn H đã tiếp tục sử dụng một con dao tự chế bằng kim loại dài 1,2m chém trực tiếp từ trên xuống dưới vào vùng đầu, mặt của anh H1, gây thương tích cho anh H1 với tổng tỷ lệ thương tật là 16%. Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất phát sinh trong sinh hoạt hằng ngày mà bị cáo đã có hành vi cố ý tước đoạt tính mạng của người khác. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức rõ việc sử dụng các hung khí nguy hiểm là cây sắt và dao tấn công vào vùng đầu, mặt của anh Trần Thanh H1 (là các vùng trọng yếu trên cơ thể) có thể gây ra cái chết cho người bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện cao độ tính chất coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, là hành vi đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng là một con dao tự chế bằng kim loại dài 1,2m là con dao do bị cáo khai nhận được sử dụng để chém anh H1. Vật chứng được thu giữ, đối chiếu qua lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với tính chất của vết thương tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích của người bị hại. Có cơ sở để kết luận rằng, bản cáo trạng số: 111/CT-VKSKH-P1 ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “**Giết người**” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung “*có tính chất côn đồ*” là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác là khách thể đặc biệt được pháp luật ưu tiên bảo vệ, vì vậy cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”, hậu quả chết người chưa xảy ra, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tại nhiều địa điểm và trong các thời điểm khác nhau, bị cáo đã hai lần sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của người bị hại nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn H đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ

thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại Trần Thanh H1 yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cần thiết áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ vụ án và theo đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại là anh Trần Thanh H1 xác định đã nhận được số tiền bồi thường thiệt hại là 8.000.000 đồng từ anh Nguyễn L là đại diện gia đình của bị cáo. Người bị hại Trần Thanh H1 không yêu cầu bị cáo Nguyễn H phải bồi thường gì thêm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Nguyễn L không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường thiệt hại, đồng thời theo hồ sơ vụ án, anh Lâm Thế V cũng không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy con dao tự chế bằng kim loại dài 1,2m (lưỡi dài 25cm, cán dài 95 cm) là công cụ, phương tiện phạm tội và một ống sắt rỗng dài 70 cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội: “Giết người” (chưa đạt).

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN H 8 (tám) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/4/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại – anh Trần Thanh H1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 1,2m (lưỡi dài 25cm, cán dài 95 cm) và một ống sắt rỗng dài 70 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Nguyễn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại Trần Thanh H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Lâm Thế V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH